



TÔNG CÔNG TY SONADEZI

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ CÔNG NGHIỆP SỐ 2 (D2D)

---

Địa chỉ	: H22 Võ Thị Sáu, Phường Thống Nhất, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai		
Điện thoại	: 84.251.3817 742	Fax	: 84.251.3817 768
Email	: <a href="mailto:d2d@d2d.com.vn">d2d@d2d.com.vn</a>	Website	: <a href="http://www.d2d.com.vn">http://www.d2d.com.vn</a>

---

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**  
**NGÀY 26 THÁNG 04 NĂM 2023**







**TỔNG CÔNG TY SONADEZI**  
**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ CÔNG NGHIỆP SỐ 2 (D2D)**

Địa chỉ : H22 Võ Thị Sáu, Phường Thống Nhất, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
Điện thoại : 84.251.3817 742 Fax : 84.251.3817 768  
Email : [d2d@d2d.com.vn](mailto:d2d@d2d.com.vn) Website : <http://www.d2d.com.vn>

Số: 01/NQ-D2D-ĐHĐCĐ

Biên Hòa, ngày 26 tháng 04 năm 2023



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ CÔNG NGHIỆP SỐ 2**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/BB-D2D-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2023 của Công ty D2D,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 (D2D) đã thống nhất:

**QUYẾT NGHỊ**

1. Thông qua “Điều chỉnh kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022; Báo cáo của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về tình hình và kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; Báo cáo hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát” của Công ty D2D với các chỉ tiêu chính như sau:

**1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022:**

*Đvt: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	Tổng doanh thu	173.249	151.557	87,48
2	Lợi nhuận trước thuế	10.200	21.345	209,26
3	Lợi nhuận sau thuế	8.262	17.182	207,96
4	Nộp Ngân sách	25.500	11.355	44,53
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	370.957	258.765	69,76



**1.2. Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023:**

Đvt: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu	267.771
2	Lợi nhuận trước thuế	51.521
3	Lợi nhuận sau thuế	40.817
4	Nộp Ngân sách	19.250
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	295.071

**2. Thông qua “Chi trả cổ tức năm 2022”:**

Trích lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2021 để chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt với tỷ lệ là 30% mệnh giá cổ phần (3.000 đồng/cổ phần) và tổng giá trị chi trả là 90.779.226.000 đồng (Bằng chữ: Chín mươi tỷ bảy trăm bảy mươi chín triệu hai trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

**3. Thông qua “Phân phối lợi nhuận- trích lập các quỹ năm 2022”:**

Lợi nhuận được phân phối và trích lập các quỹ năm 2022 như sau:

1. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 21.344.635.230 đồng
2. Chi phí thuế TNDN hiện hành: (2.938.951.418 đồng)
3. Chi phí thuế TNDN hoãn lại: (1.223.972.488 đồng)
4. Lợi nhuận sau thuế (LNST): 17.181.711.324 đồng
5. Trích lập các quỹ (35% LNST): 6.013.599.000 đồng, bao gồm:
  - a. Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST): 2.577.257.000 đồng
  - b. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20% LNST): 3.436.342.000 đồng, trong đó:
    - Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: 2.446.650.000 đồng

(Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2022 của người lao động được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: thấp hơn 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện).

- Quỹ thưởng của người quản lý: 407.875.000 đồng

(Quỹ thưởng thực hiện năm 2022 của người quản lý được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện).

- Quỹ thưởng các bên hữu quan: 410.000.000 đồng
  - Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1% LNST): 171.817.000 đồng
6. Lợi nhuận 2022 còn lại sau khi trích lập các quỹ: 11.168.112.324 đồng
  7. Lợi nhuận còn lại lũy kế đến 2021 chuyển sang: 520.667.323.586 đồng
  8. Chi trả cổ tức năm 2022 (30% mệnh giá CP): 90.779.226.000 đồng
  9. Lợi nhuận lũy kế đến 2021 còn lại sau khi chi trả cổ tức năm 2022: 429.888.097.586 đồng
  10. Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023: 441.056.209.910 đồng.



**4. Thông qua “Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023”:**

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị xem xét và chọn lựa một trong ba Công ty kiểm toán sau đây kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

**5. Thông qua “Dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2023 và dự kiến phân phối lợi nhuận- trích lập các quỹ năm 2023”:**

a. Dự kiến trích lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2022 để chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ là 30% mệnh giá cổ phần (3.000 đồng/cổ phần).

b. Dự kiến phân phối lợi nhuận- trích lập các quỹ năm 2023:

1. Lợi nhuận sau thuế (LNST): 40.817.000.000 đồng
2. Trích lập các quỹ (33,07% LNST): 13.497.720.000 đồng, bao gồm:

a. Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST): 6.122.550.000 đồng

b. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (18,07% LNST): 7.375.170.000 đồng, trong đó:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: 6.000.000.000 đồng

(Được xác định bằng 03 tháng lương kế hoạch. Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2023 của người lao động sẽ được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH).

- Quỹ thưởng của người quản lý: 567.000.000 đồng

(Được xác định bằng 1,5 tháng lương kế hoạch. Quỹ thưởng thực hiện năm 2023 của người quản lý sẽ được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH).

- Quỹ thưởng các bên hữu quan: 400.000.000 đồng

- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1% LNST): 408.170.000 đồng

3. Lợi nhuận 2023 còn lại sau khi trích lập các quỹ: 27.319.280.000 đồng

4. Lợi nhuận còn lại lũy kế đến 2022 chuyển sang: 441.056.209.910 đồng

5. Chi trả cổ tức năm 2023 (30% mệnh giá CP): 90.779.226.000 đồng

6. Lợi nhuận lũy kế đến 2022 còn lại sau khi chi trả cổ tức năm 2023: 350.276.983.910 đồng

7. Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2024: 377.596.263.910 đồng.

**6. Thông qua “Tiền lương chuyên trách và thù lao năm 2022 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT”:**

- Tổng tiền lương chuyên trách năm 2022 của Trưởng Ban kiểm soát là 415.570.755 đồng (lương bình quân là 34.630.900 đồng/tháng).

- Tổng thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 839.000.000 đồng (bao gồm thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị là 9.577.600 đồng/tháng; thành viên Hội đồng quản trị là 7.662.100 đồng/tháng/người và thù lao của thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT là 4.788.800 đồng/tháng/người).



**7. Thông qua “Tiền lương chuyên trách và thù lao năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT”:**

- Tiền lương chuyên trách năm 2023 của Trưởng Ban kiểm soát là 27.000.000 đồng/tháng. Tổng tiền lương chuyên trách năm 2023 sẽ được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

- Thù lao năm 2023 tạm chi trả cho Chủ tịch Hội đồng quản trị là 10.000.000 đồng/tháng; thành viên Hội đồng quản trị là 8.000.000 đồng/tháng/người và thù lao năm 2023 tạm chi trả cho thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT là 5.000.000 đồng/tháng/người. Tổng thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

**8. Thông qua “Thay đổi địa điểm Trụ sở chính của công ty và thay đổi trụ sở đăng ký của công ty trong Điều lệ công ty”:**

**a. Thay đổi địa điểm Trụ sở chính của công ty:**

- Địa điểm Trụ sở chính cũ: H22, đường Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Địa điểm Trụ sở chính mới: Số 47, đường D9, Khu dân cư đường Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

**b. Thay đổi địa chỉ trong Điều 2, Khoản 3 (Trụ sở đăng ký của công ty) trong Điều lệ công ty:**

- Địa chỉ chưa thay đổi: H22, đường Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

- Địa chỉ thay đổi: Số 47, đường D9, Khu dân cư đường Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 (D2D) thông qua toàn văn tại Đại hội tổ chức ngày 26 tháng 04 năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 (D2D) căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Hà Quan Dũng**